

**CHÍNH PHỦ****NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 37-CP  
ngày 4-6-1993 về nhiệm vụ,  
quyền hạn và tổ chức bộ máy  
Ban Tôn giáo của Chính phủ.****CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Căn cứ Nghị định số 15-CP ngày 2-3-1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;*

*Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Tôn giáo của Chính phủ và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,*

**NGHỊ ĐỊNH:**

**Điều 1.** - Ban Tôn giáo của Chính phủ là cơ quan thuộc Chính phủ, có chức năng quản lý Nhà nước về hoạt động tôn giáo trong phạm vi cả nước; là đầu mối phối hợp giữa các ngành về công tác tôn giáo, và liên hệ với các tổ chức tôn giáo.

**Điều 2.** - Ban Tôn giáo của Chính phủ có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Soạn thảo hoặc phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các tổ chức hữu quan soạn thảo trình Chính phủ các dự án pháp luật, chế độ, chính sách về tôn giáo.

Ban hành hoặc cùng các ngành hữu quan ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn và tổ chức chỉ đạo việc thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách có liên quan đến tôn giáo.

2. Căn cứ vào những quy định của pháp luật trình Chính phủ quyết định công nhận các tổ chức tôn giáo; thường xuyên giữ mối liên hệ với các tổ chức tôn giáo.

3. Phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc hướng dẫn các tổ chức tôn giáo và chức sắc tôn giáo thực hiện các quan hệ quốc tế theo quy định của pháp luật.

4. Giải quyết các vấn đề liên quan đến tôn giáo và công tác tôn giáo theo thẩm quyền được Chính phủ quy định.

5. Kiểm tra các ngành, các cấp, các tổ chức và cá nhân trong nước, các tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam trong việc tuân thủ và chấp hành các quy định của pháp luật về hoạt động tôn giáo.

6. Tổ chức thực hiện công tác nghiên cứu khoa học và quan hệ quốc tế trong lĩnh vực công tác của Ban theo quy định của Chính phủ.

7. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ viên chức Nhà nước thuộc lĩnh vực công tác của Ban.

8. Quản lý tổ chức, biên chế, tài sản của Nhà nước giao cho Ban theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** - Tổ chức bộ máy của Ban Tôn giáo của Chính phủ gồm có:

- Vụ Kitô giáo,
- Vụ Phật giáo,
- Vụ các tôn giáo khác,
- Vụ Quan hệ quốc tế,
- Văn phòng,
- Vụ Tổng hợp.

Nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của các đơn vị thuộc Ban do Trưởng ban Ban Tôn giáo của Chính phủ quy định trong tổng số biên chế chung đã được Chính phủ quy định cho Ban.

**Điều 4.** - Ban Tôn giáo của Chính phủ do Trưởng ban phụ trách. Trưởng ban chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về toàn bộ hoạt động của Ban. Giúp việc Trưởng ban có các Phó Trưởng ban. Trưởng ban, các Phó Trưởng ban do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm, miễn nhiệm.

**Điều 5.** - Việc thành lập Ban Tôn giáo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Thủ tướng Chính phủ quyết định theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Trưởng ban Ban Tôn giáo của Chính phủ và ý kiến thẩm định của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ.

**Điều 6.** - Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ban hành. Bãi bỏ Nghị định số 85-HĐBT ngày 27-3-1985 của Hội đồng Bộ trưởng về việc thành lập Ban Tôn giáo của Chính phủ.

Trưởng ban Ban Tôn giáo của Chính phủ, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Chính phủ  
Thủ tướng

VÕ VĂN KIỆT